TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 23/2018/HS-ST
Ngày 29/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Nhân và ông Vương Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 29 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 14/3/2018, đối với bị cáo:

PHẠM THẾ H, tên gọi khác: Phạm Văn V; sinh ngày 28/12/1984, tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ 7, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông: Phạm Văn Th (đã chết) và bà Phạm Thị Q; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 22/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 29/2015/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/01/2017; tiền sự**:** Ngày 24/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang áp dụng biện pháp xử lý hành chính " Đưa vào cơ sở cai nghiện", thời gian 01 năm; nhân thân: Ngày 25/10/2010 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 89/2010/HSST).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Thế H là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 11/12/2017, bị cáo đi đến khu vực ngã ba thuộc tổ 4, phường N, thành phố T tìm mua Heroine để sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đã mua 01 gói Heroine với số tiền 180.000đ của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ nơi ở đi xe mô tô qua đường. Khi bị cáo định đi đến khu vực vắng người để sử dụng Heroine thì Tổ công tác Công an phường N phát hiện, đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong của bị cáo 01 gói nhỏ, bên ngoài được bọc giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, bị cáo khai nhận là Heroine, tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo, kết quả (-) âm tính.

Tại kết luận giám định số 10/GĐKTHS ngày 13/12/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng ngà trong gói nhỏ thu của Phạm Thế H gửi giám định là Heroine; trọng lượng 0,026g (không phẩy không hai sáu gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTP ngày 05 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại và 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 10/GĐKTHS ngày 13/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Phạm Thế H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thế H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/12/2017, tại tổ 4, phường N, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang bị cáo Phạm Thế H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,026g (không phẩy không hai sáu gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,026g gam heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Tuy trọng lượng Heroine bị cáo tàng trữ dưới 0,1 gam nhưng khi phạm tội bị cáo đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xóa án tích do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý là có căn cứ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành xong do mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 nặng hơn (từ 02 đến 07 năm tù) so với mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Từ 01 năm đến 05 năm tù) nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xóa án tích, nhưng tình tiết này đã được

áp dụng là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn có 01 lần khác bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội (ngày 25/10/2010, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý), nhưng trước khi phạm tội lần này bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích đối với bản án này nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu (ngày 25/10/2010 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 22/4/2015 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 24/11/2018 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang áp dụng biện pháp xử lý hành chính " Đưa vào cơ sở cai nghiện", thời gian 01 năm). Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; trọng lượng heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông, theo bị cáo Phạm Thế H khai đã bán heroine cho bị cáo ở khu vực tổ 4, phường N, thành phố T, do không biết tên, địa chỉ cho nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa heroine (là đối tượng giám định hoàn lại); 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế H (tức Phạm Văn V) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

Xử phạt: bị cáo Phạm Thế H (tức Phạm Văn V) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 11/12/2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroine, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký của Phạm Thế H và có đóng 05 hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 bơm kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 14/3/2018

Về án phí: Bị cáo Phạm Thế H (tức Phạm Văn V) phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Nhân **Vương Minh Tân** **Nguyễn Tuấn Vinh**